UBND XÃ BỜ Y
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Kiểm tra hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực Đất đai;

Hôm nay, ngày 18 tháng 9 năm 2026 tại thực địa vị trí đất của ông Trần Quốc Vũ và bà Vũ Thị Xuê thuộc thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quãng Ngãi, chúng tôi gồm:

I. Thành phần:

1. Phòng Kinh tế xã Bờ Y:

- Ông: Phan Thành Nguyên - Chức vụ: Chuyên viên

2. Người đề nghị đăng ký đất đai:

- Ông (bà): Trần Quốc Vũ và bà Vũ Thị Xuê - Trú tại: thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Người được xác minh:

- Ông (bà): Nguyễn Thanh Toàn - Trú tại: thôn An Bình
- Ông (bà): Nguyễn Thanh Hưng - Trú tại: thôn An Bình
- Ông (bà): Lâm Xuân Hồ - Trú tại: thôn An Bình - Trưởng ban CTMT

4. Ban quản lý thôn An Bình:

- Ông (bà): Phan Đình Chung - Chức vụ: Trưởng thôn An Bình

II. Nội dung:

Kiểm tra hiện trạng vị trí đất phục vụ công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Trần Quốc Vũ và bà Vũ Thị Xuê theo hồ sơ số H48.275-260713-0002.

1. Về nội dung hồ sơ kê khai, đăng ký: Ngày 17 tháng 3 năm 2026 phòng Kinh tế xã, nay là phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã Bờ Y nhận được hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của ông Trần Quốc Vũ và bà Vũ Thị Xuê trú tại thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quãng Ngãi, với vị trí đất có thông tin cụ thể:

- Thửa đất số 332; tờ bản đồ số 50; diện tích 76,1m^2

- Mục đích sử dụng đất đăng ký: đất ở tại nông thôn.

- Địa chỉ thửa đất: thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quãng Ngãi.

- Nguồn gốc kê khai: nhận chuyển nhượng của ông Đinh Xuân Hoàng và bà Tăng Thị Nhị từ ngày 29 tháng 3 năm 2006 sử dụng xây dựng nhà ở ổn định từ đó đến nay.

2. Về ý kiến của người được xác minh:

- Ông (bà): Nguyễn Thanh Toàn - Trú tại: thôn An Bình cho biết: tôi là người sử dụng đất cùng thời điểm tại khu vực vị trí đất nêu trên, vị trí đất này trước đây là của ông Đinh Xuân Hoàng và bà Tăng Thị Nhị sử dụng, đến ngày 29/3/2006 ông Đinh Xuân Hoàng và bà Tăng Thị Nhị không có nhu cầu sử dụng nên sang nhượng lại vị trí đất này cho ông Trần Quốc Vũ và bà Vũ Thị Xuê sử dụng làm nhà ở ổn định từ đó đến nay.

- Ông (bà): Nguyễn Thanh Hưng - Trú tại: thôn An Bình cho biết: Vị trí đất nêu trên có nguồn gốc trước đây là của ông Đinh Xuân Hoàng và bà Tăng Thị Nhị sử dụng, đến ngày 29/3/2006 ông Đinh Xuân Hoàng và bà Tăng Thị Nhị có sang nhượng lại vị trí đất này cho ông Trần Quốc Vũ và bà Vũ Thị Xuê sử dụng làm nhà ở ổn định từ đó đến nay.

- Ông (bà): Lâm Xuân Hồ - Trưởng ban CTMT thôn An Bình cho biết: tôi thống nhất với các ý kiến của ông Nguyễn Thanh Toàn, ông Nguyễn Thanh Hưng trình bày nêu trên và nội dung về nguồn gốc đất do ông Trần Quốc Vũ và bà Vũ Thị Xuê kê khai trong hồ sơ. Hiện trạng trên đất có nhà ở xây dựng trên đất.

3. Sau khi kiểm tra hiện trạng vị trí đất và xác minh, kết quả như sau:

- Về tứ cận thửa đất đã được thể hiện và ký xác nhận ranh, mốc giới sử dụng đất tại Bảng mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất lập kèm theo phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất do Chi nhánh VPĐK đất đai khu vực XI lập ngày 06/7/2026 kèm theo.

- Về hiện trạng sử dụng đất: toàn bộ diện tích đất đã xây dựng nhà ở năm 2006

- Về tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: không.

- Giấy tờ về quyền sử dụng đất: không.

- Về nguồn gốc sử dụng đất: nhận chuyển nhượng của ông Đinh Xuân Hoàng và bà Tăng Thị Nhị từ ngày 29 tháng 3 năm 2006 sử dụng xây dựng nhà ở ổn định từ đó đến nay.

- Về sự phù hợp quy hoạch: Vị trí đất phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt tại Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Kon Tum và phù hợp Đồ án quy hoạch chung thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi đến năm 2030 được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt tại Quyết định số 270/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2016.

Biên bản này được lập phục vụ cho công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nội dung kê khai của người sử dụng đất về nguồn gốc đất, quá trình hình thành tài sản trên đất là do người sử dụng đất tự kê khai và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trường hợp cơ quan quản lý nhà nước qua thanh tra, kiểm tra phát hiện có sự sai trái, không đúng về nguồn gốc đất, quá trình hình thành tài sản trên đất, liên quan đến số tiền thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất đăng ký, cấp giấy CNQSD đất nêu trên thì người sử dụng đất phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật, tự nguyện chấp hành theo các yêu cầu của cơ quan nhà nước để xử lý việc cấp Giấy CNQSD đất có sai sót đối với thửa đất nêu trên.

Biên bản thông qua cho các thành phần tham gia thống nhất và ký tên. Biên bản được lập vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 18 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở UBND xã Bờ Y và Biên bản này được lưu kèm theo hồ sơ đăng ký đất đai của ông Trần Quốc Vũ và bà Vũ Thị Xuê./.

PHÒNG KINH TẾ XÃ BỜ Y	NGƯỜI ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI	
Phan Thành Nguyên	Trần Quốc Vũ	Vũ Thị Xuê
NGƯỜI ĐƯỢC XÁC MINH	**BAN QUẢN LÝ THÔN**	
1. Nguyễn Thanh Hùng	Phan Đình Chung	
2. Nguyễn Thế Toàn		
3. Hà Văn Xuân Hà		

Phụ lục số 19 - Thông tư số 26/2024/TT- BTNMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 332 ; Tờ bản đồ địa chính: 50 xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
(Được quy đổi từ thửa đất 21 tờ bản đồ số 50 được đo đạc bản đồ cính quy tháng 12/2001)
Địa chỉ thửa đất: TDP 6, xã Pờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

2. Diện tích: 76,10 m^2.

Loại đất: ONT

3. Tên người sử dụng đất: Ông Trần Quốc Vũ và vợ là bà Vũ Thị Xuê.

4. Giấy chứng nhận: .....

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất: Ranh giới có thay đổi so với đo đạc chính quy.

6. Các thông tin khác cần trích lục: Hồ sơ cung cấp thông tin.

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất

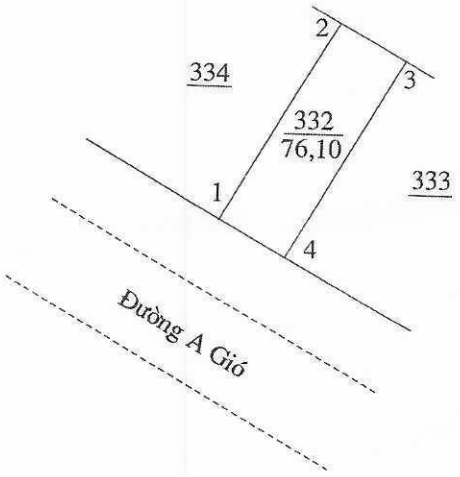

8. Đỉnh thửa, kích thước cạnh

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	15,22
2	5,00
3	15,22
4	5,00
1	

Bờ Y, ngày 06 tháng 7 năm 2026

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC XI

NGƯỜI TRÍCH LỤC	GIÁM ĐỐC
Võ Nguyên Duy	Nguyễn Văn Luận

Mẫu 03/CLBĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày .06. tháng 7.... năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 332 ; Tờ bản đồ số: 50 ; diện tích: 76,10 m^2 ; loại đất: ONT
hình thức sử dụng: sử dụng chung.
2. Địa chỉ thửa đất tại: TDP 6 xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngã
3. Tên người sử dụng đất: Ông Trần Quốc Vũ và vợ là bà Vũ Thị Xuê.
4. Địa chỉ người sử dụng đất: TDP 6, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Giấy tờ viết tay được xác nhận của UBND thị trấn Plei Kần ngày 30/3/2006.
- Diện tích theo đo đạc chính quy : 2027,0 m^2 ; loại đất trên giấy tờ: .....
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới thay đổi so với đo đạc chính quy.
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý: 76,10 m^2
Diện tích: 76,10 m^2 ; Loại đất: ONT
8. Sơ đồ thửa đất:

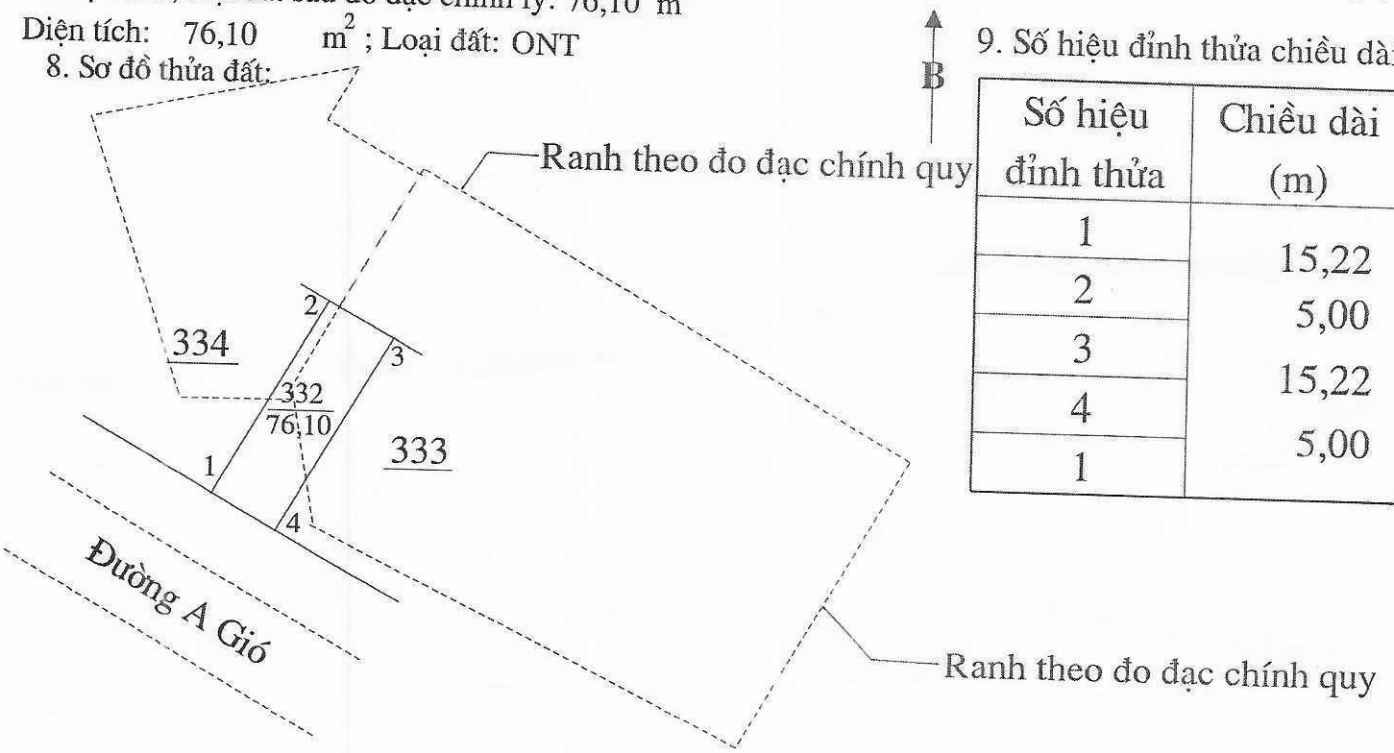

9. Số hiệu đỉnh thửa chiều dài

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	15,22
2	5,00
3	15,22
4	5,00
1	

Cán bộ đo đạc

Võ Nguyên Duy

Người sử dụng đất.
Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu trên ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng

Trần Quốc Vũ
Vũ Thị Xuê

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi
Chi nhánh khu vực XI
Giám đốc

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC XI

Nguyễn Văn Luận

Ghi chú:
(*) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 332 ; tờ bản đồ số: 50 ; diện tích: 76,10 m^2 ; loại đất: ONT
hình thức sử dụng: sử dụng chung.
2. Địa chỉ thửa đất: TDP 6; xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Trần Quốc Vũ và vợ là bà Vũ Thị Xuê.
4. Địa chỉ của người sử dụng đất, người quản lý đất. TDP 6, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Giấy tờ viết tay được xác nhận của UBND thị trấn Plei Kần ngày 30/3/2006.
- Diện tích trên giấy tờ: 413,3 m^2 ; Loại đất trên giấy tờ: ONT
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới thay đổi so với đo đạc chính quy.
7. Đo đạc theo công trình: Đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính.
8. Đơn vị đo đạc: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực XI.
9. Sơ đồ thửa đất:

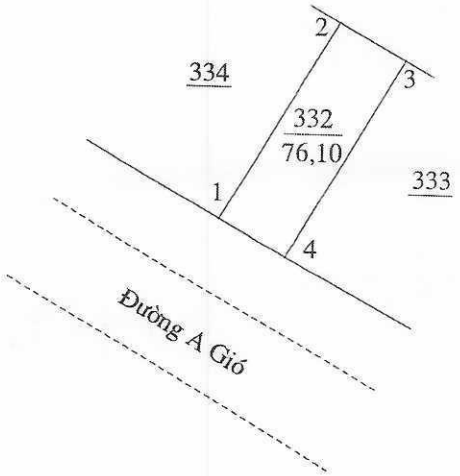

10. Số hiệu đỉnh thửa chiều dài

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	15,22
2	5,00
3	15,22
4	5,00
1	

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 7 năm 2026
Đơn vị đo đạc

Võ Nguyên Duy

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 7 năm 2026
Người sử dụng đất.
Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất

Vũ Thị Xuê Trần Quốc Vũ

Ghi chú:
(*) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và nộp lại cho đơn vị đo đạc để lưu hồ sơ nghiệm thu (trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu sử dụng Phiếu này để lấy thông tin kê khai thì được cung cấp thêm 1 bản này)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 06 tháng 7 năm 2026, đơn vị đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc thửa đất tại thực địa của (ông,bà, đơn vị) : Ông Trần Quốc Vũ và vợ là bà Vũ Thị Xuê.
Đang sử dụng đất tại : TDP 6, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.
Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc sử dụng đất và lập bản đồ mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

* Đỉnh thửa, kích thước cạnh

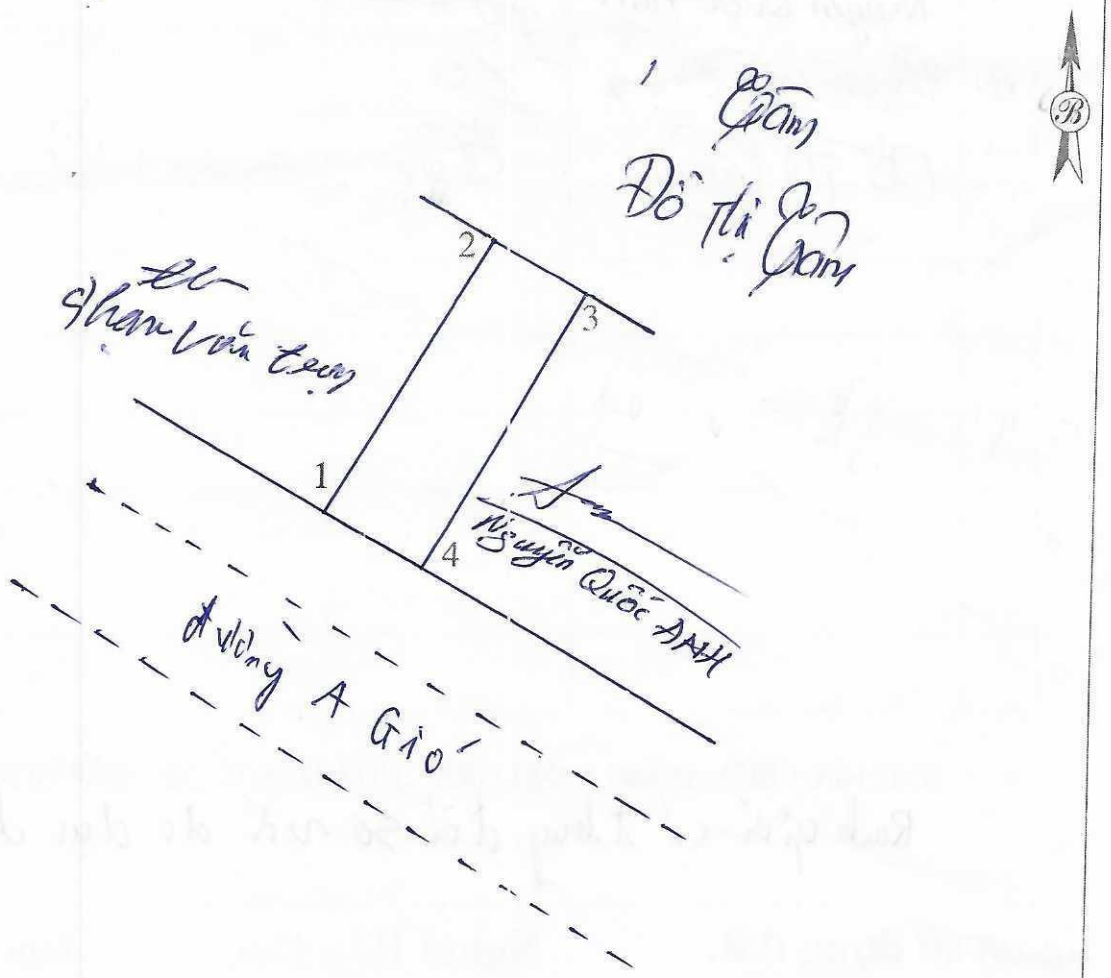

(Sơ họa thửa đất được đo vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất, bản vẽ chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ hoàn thiện)

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm 2: Giáp đất ông Phạm Văn Trọng là nhà cấp 4 ông Trọng
- Từ điểm 2 đến điểm 3: Giáp đất bà Đỗ Thị Tâm là nhà cấp 4 bà Tâm
- Từ điểm 3 đến điểm 4: Giáp đất ông Nguyễn Quốc Anh là nhà cấp 4 ông Anh
- Từ điểm 4 đến điểm 1: GIáp đường A Giáo
- Từ điểm.....đến điểm:.....
- Từ điểm.....đến điểm:.....
- Từ điểm.....đến điểm:.....
- Từ điểm.....đến điểm:.....
- Từ điểm.....đến điểm:.....
- Từ điểm.....đến điểm:.....

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất.

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	*Ký tên*
1	Nguyễn Quốc Anh			
2	Phạm văn Trọng			
3	Đỗ Thị Tâm			
4				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

Ranh giới có thay đổi so với đo đạc chính quy

.....

Người sử dụng đất.	**Người Dẫn Đạc**	Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
Trần Quốc Vũ	Phạm Văn Trọng	Võ Nguyên Duy
Vũ Thị Xuê		

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Bờ Y

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên (2): TRẦN QUỐC VŨ, sinh năm 1972

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (3): 0460 7200 8729 Ngày cấp: 28/09/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

c. Địa chỉ (4):TDP 6, Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi)

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0357579998 Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 332; 2.2. Tờ bản đồ số: 50

b) Địa chỉ (5): TDP6, Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi)

c) Diện tích (6):76,10m^2; sử dụng chung: 76,10m^2; sử dụng riêng: 0m^2.

d) Sử dụng vào mục đích(7):Đất ở nông thôn từ thời điểm: Tháng 3 năm 2006

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất(8): Lâu dài

e) Nguồn gốc sử dụng đất(9): Nhận chuyển nhượng từ ông Đinh Xuân Hoàng và bà Tăng Thị Nhị ngày 29/03/2006 sử dụng vào mục đích xây dựng nhà ở và sử dụng ổn định từ đó đến nay.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ....., tờ bản đồ số ....., của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ..... (10).

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng (11): .....

b) Diện tích xây dựng(12): .....

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng [13]: ……..m^2.

d) Sở hữu chung[14]: …… m^2, sở hữu riêng[14]: …….. m^2.

đ) Số tầng: …….. tầng; trong đó, số tầng nổi: …… tầng, số tầng hầm: …….tầng.

e) Nguồn gốc [15]: .....

g) Năm hoàn thành xây dựng[16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng[18]: □

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn)*

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất □

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận □

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* □

d) Đề nghị khác (nếu có): .....

5. Những giấy tờ nộp kèm theo[19]:

(1) CCCD và giấy đăng ký kết hôn;

(2) Giấy mua bán viết tay

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bờ Y ngày 13 tháng 7 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Trần Quốc Vũ **Vũ Thị Xuê**

Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: □; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: □ *(Đánh dấu vào ô lựa chọn)*

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	VŨ THỊ XUÊ	1968	CCCD	0301 6800 7598	08/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn An Bình, xã Bờ Y, Tỉnh Quảng Ngãi
2							

Bờ Y, ngày 13 tháng 7. năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Quốc Vũ **Vũ Thị Xuê**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY SANG NHƯỢNG ĐẤT

Hôm nay vào lúc .....ngày 29 ....tháng 03 .....năm 2006
tại .... Đinh xuân Hoàng .....

Chúng tôi gồm có:

I. BÊN SANG NHƯỢNG:

1.Ông:. Đinh xuân Hoàng .....
Ngày, tháng, năm sinh:... 09.02.1967 .....
CMND Số 100480785 Cấp ngày.....Nơi cấp:.....
Hiện cư trú tại:. tổ Dân phố 6 thị trấn P. Lei Kần ... là chủ hộ đồng thời là người sang nhượng đất.
2. Bà:..Tăng thị nhị..... (tổ Dân phố 6).....Là vợ chủ hộ

II. NGƯỜI ĐƯỢC SANG NHƯỢNG:

1. Ông:. Bà Vũ thị xuê .....
Ngày, tháng, năm sinh:.....1968.....
CMND số: 141250794 Cấp ngày .....Nơi cấp .....
Hiện cư trú tại ..Kon gang.. Đắc Đoa. gia lai .....Là chủ hộ đồng thời là người được nhượng đất.

III. BÊN LÀM CHỨNG:

Ông (Bà) .....Nguyễn ngọc bính .....
Cư trú tại:...tổ Dân phố II thị trấn P. Lei Kần ngọc thối

NỘI DUNG SANG NHƯỢNG

Hiện tại có lô đất tổng diện tích ... 85 .....m². Trong đó. Chiều rộng: . 5.....m². Chiều dài: ..17 m²
Trong đó: Mặt trước:..... 5 .....m
Mặt sau:..... 5 .....m

* Tứ cận lô đất:

+ Phía đông giáp ..Nguyễn thị phương Có khoảng cách:.....17 .....m

Chủ hộ ký tên

Vũ thị xuê.

Người giáp ranh ký tên, ghi rõ họ tên

Nguyễn thị phương

+ Phía Tây giáp:.. Đặng thị ngát ... Có khoảng cách:.....17.....m

Chủ hộ ký tên

Người giáp ranh ký
ghi rõ họ tên

Vũ thị xuê

+ Phía Nam mặt sau giáp:.. đường A gò ... Có khoảng cách:.....5.....m

Chủ hộ ký tên

Người giáp ranh ký
ghi rõ họ tên

Vũ thị xuê.

+ Phía Bắc giáp:.... Tô thị thảnh .. có khoảng cá : .....5, ...m

Chủ hộ ký tên

Vũ thị xuê.

Người giáp ranh ký
ghi rõ họ tên

Tô thị thảnh.

Hiện nay lô đất nói trên đã được phòng đại chính đo đạt cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Số tiền sang nhượng:.....22.500.000đ.....

Bằng chữ:. (hai hai triệu năm trăm ngàn chẵn) .....

Kể từ ngày sang nhượng phần đất cho bên được sang nhượng sử dụng và thuộc quyền sở hữu của bên được sang nhượng. Sau khi có giấy CNSD đất tôi có trách nhiệm giao lại cho ông:. Bà Vũ thị xuê ...

Vậy gia đình chúng tôi đề nghị cấp chính quyền địa phương cho tôi được sang nhượng lô đất nói trên là hợp pháp. Nếu lô đất trên xảy ra tranh chấp gia đình chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Gia đình chúng tôi xin chân thành cảm ơn./.

BÊN DƯỢC SANG NHƯỢNG

Vũ thị xuê.

ĐẠI DIỆN BÊN SANG NHƯỢNG

Đinh Xuân Hoàng

Bản chính số: Khoa

NGƯỜI LÀM CHỨNG

Nguyễn Ngọc Bình

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN THÔN

29/3 2006 theo đơn chuyển nhượng giữa 2 gia đình là đúng giữa các bên không tranh chấp đề nghị trên xem xét giải quyết

Phạm Văn Vương

XÁC NHẬN CỦA UBND T. Phú Lâm

Qua thoả thuận giữa hai bên là đúng sau này phải làm thủ tục theo luật định

30/03 2006 T/MUBND T

PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D THỊ TRẤN PLEI CẦN H. NGỌC HỒI T. KON TUM

A-Hải

CHỦ GIỮ TIỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: 046072008729
Họ và tên / Full name: TRẦN QUỐC VŨ
Ngày sinh / Date of birth: 03/03/1972
Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin: An Đông, Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế
Nơi thường trú / Place of residence: Tổ Dân Phố 6 Thị trấn Plei Kần, Ngọc Hồi, Kon Tum
Có giá trị đến: 03/03/2032
Date of expiry

Đặc điểm nhận dạng / *Personal identification.*
Nốt ruồi C 1 cm trên sau cánh mũi trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year 28/09/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER

Tô Văn Huệ

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM072008729504607200872 9<<3
7203039M3203031VNM<<<<<<<<<<<0
TRAN<<QUOC<VU<<<<<<<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: 030168007598
Họ và tên / Full name: VŨ THỊ XUÊ
Ngày sinh / Date of birth: 06/06/1968
Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin: Thống Nhất, Gia Lộc, Hải Dương
Nơi thường trú / Place of residence: Tổ Dân Phố 6 Thị trấn Plei Kần, Ngọc Hồi, Kon Tum
Có giá trị đến / Date of expiry: 06/06/2028

Đặc điểm nhân dạng / *Personal identification*
Nốt ruồi C 1,5 cm dưới trước đầu mắt phải

Ngày, tháng, năm / *Date, month, year* 08/04/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER

Phạm Công Nguyên

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM1680075980030168007598<<9
6806064F2806066VNM<<<<<<<<<<<6
VU<<THI<XUE<<<<<<<<<<<<<<<<<<<

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã/Phường Kon Gang
Huyện/Quận Kông Chro
Tỉnh/Thành phố Gia Lai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT-1999-B.2
Số: 09
Quyển số: 01

GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

01/2004 (QĐ số: 1203 QĐ/TP-HT) QĐ.1

Họ và tên chồng: Trần Quốc Vũ	Họ và tên vợ: Vũ Thị Xuê
Ngày, tháng, năm sinh: 03.3.1972	Ngày, tháng, năm sinh: 06.6.1968
Dân tộc: Kinh	Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam	Quốc tịch: Việt Nam
Quê quán (1): Thụy An, Ứng Hòa, Hà Nội	Quê quán(1): Thống Nhất, Lý Tự Trọng, Hai Bà Trưng
Nơi thường trú/Tạm trú (2): Thôn Tân Bình, xã Kông Yang, Đắk Đoa, Gia Lai	Nơi thường trú/Tạm trú (2): Thôn Tân Bình, xã Kông Yang, Đắk Đoa, Gia Lai
Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế (3):	Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế(3):
Số: 191258830	Số:
Cấp tại: Hà Tây	Cấp tại:
Ngày 10 tháng 1 năm 2002	Ngày ... tháng ... năm ...

Chồng
(Ký và ghi rõ họ tên)
Trần Quốc Vũ

Vợ
(Ký và ghi rõ họ tên)
Vũ Thị Xuê

Cán bộ hộ tịch
(Ký và ghi rõ họ tên)
Nguyễn Thị Xuân

Kông Ley, ngày 14 tháng 04 năm 2005
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN Xã Kông Yang
CHỦ TỊCH
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)
Đinh Vàng

Chú thích:
(1) Ghi theo nơi sinh trưởng của cha đẻ; nếu không rõ cha đẻ là ai, thì theo nơi sinh trưởng của mẹ đẻ; trong trường hợp không xác định được cha, mẹ đẻ, thì theo nơi sinh trưởng của người nuôi dưỡng từ nhỏ.
(2) Ghi đúng theo nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; trong trường hợp không có nơi thường trú, thì ghi theo nơi tạm trú và ghi rõ "Tạm trú: ...".
(3) Ghi rõ loại Giấy tờ hợp lệ thay thế (Hộ chiếu . . .).

Phụ lục: **Mẫu Bản cam kết kê khai hồ sơ đất của từng lần phát sinh**
(ban hành kèm theo Quyết định số 38/2011/QĐ-UBND ngày 20/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Kê khai hồ sơ đất đai của từng lần phát sinh khi nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

1. Cá nhân sử dụng đất:
- Tôi tên (cá nhân đứng tên): .....
- Địa chỉ: .....
- Số CMND: .....

2. Hộ gia đình: .....
- Họ và tên (chồng): TRẦN QUỐC VŨ
+ Địa chỉ: Thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
+ CCCD số : 0460 7200 8729; Ngày cấp: 28/09/2021; Tại: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Họ và tên (vợ): VŨ THỊ XUÊ
+ CCCD số : 0301 6800 7598; Ngày cấp: 08/04/2021; Tại: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
+ Địa chỉ: Thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

3. Nội dung cam kết:

- Địa chỉ thửa đất đề nghị đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại(2):Thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi; Tờ bản đồ số:50, thửa số: 332
- Diện tích thửa đất đề nghị đăng ký cấp QSD đất: 76,10m2
- Số lần nộp hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất và đã được cấp Giấy chứng nhận QSD đất đối với đất ở:

Lần 1 ☐, diện tích.....m^2; **Lần 2** ☐, diện tích.....m^2;
Lần 3 ☐, diện tích.....m^2; **Lần 4** ☐, diện tích.....m^2;

- Hiện tại chúng tôi có:.....m^2 đất ở (đã được cấp GCNQSDĐ),
- Địa chỉ:.....

Chúng tôi xin cam kết thông tin, dữ liệu kê khai trên và mẫu đơn xin cấp quyền sử dụng đất là trung thực và đúng với qui định của pháp luật. Nếu có sai sót hoặc kê khai không đúng với thực tế, trái với qui định của nhà nước, chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và nộp đầy đủ số tiền sử dụng đất bị truy thu, phạt (nếu có)./.

Bờ Y, ngày 13 tháng 10 năm 2026
NGƯỜI CAM KẾT

Vũ Thị Xuê

Mẫu số: **01/LPTB**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm …

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: Vũ Thị Xuê

[05] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **0301 6800 7598**

[07] Địa chỉ: **Thôn An Bình, xã Bờ Y**

[08] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**

[10] Điện thoại: ..... [11] Fax: ..... [12] Email: .....

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[14] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): **332**; Tờ bản đồ số: **50**

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: .....

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: **Thôn An Bình**

1.2.2. Phường/xã: **Bờ Y**

1.2.3. Tỉnh/thành phố: **Quảng Ngãi**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: **Đất ONT**

1.5. Diện tích (m^2): **76,10m²**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): **Nhận chuyển nhượng**

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:
- Mã số thuế:.....
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):
- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): **22.500.000 đồng**

2. Nhà: .....

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

20.000.000

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)
	Trần Quốc Vũ		0460 7200 8729	

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày 13 tháng 10 năm2026

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Vũ Thị Xuê

Mẫu số: **04/TK-SDDPNN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2026

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:……

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: **Vũ Thị Xuê**

[05] Ngày/tháng/năm sinh: **1968**

[06] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): **0301 6800 7598**

[08] Ngày cấp: **08/04/2021** **[09]** Nơi cấp: **Cục cảnh sát QLHC về TTXH**

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà: ..... **[10.2]** Đường/phố: .....

[10.3] Tổ/thôn: **thôn An Bình**[10.4] Phường/xã/thị trấn: **Bờ Y**

[10.5] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: **Thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi**

[12] Điện thoại:

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:.....

[14] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	CMND/CCCD/ Hộ chiếu (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
	Trần Quốc Vũ		0460 7200 8729	
	Vũ Thị Xuê		0301 6800 7598	

[17] Địa chỉ thửa đất:

[17.1] Số nhà: ..... **[17.2]** Đường/ phố: .....

[17.3] Tổ/thôn: **thôn An Bình 17.4]** Phường/xã/thị trấn: **Bờ Y**

[17.5] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**